

Bản án số: 04/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 14/8/2020

Về việc: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ - TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Lâm

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Trường; Bà Hoàng Nữ Ngọc Oanh.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy.

- Đại diện VKSND huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:

Bà Đặng Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh, Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 21/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2020 về việc: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐST-HNGĐ ngày 12/6/2020 và các quyết định hoãn phiên tòa xử số: 04/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22/6/2020; quyết định hoãn phiên tòa xử số: 06/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15/7/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị T - Sinh ngày: 01/02/1988**

Nơi cư trú: Thôn X, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Hà Tĩnh.

Nghề nghiệp: Làm ruộng. (Có mặt).

Bị đơn: **Anh Lê Phúc Đ - Sinh ngày: 10/10/1987**

Nơi cư trú: Thôn B, xã T1, huyện L1, tỉnh Hà Tĩnh.

Nghề nghiệp: Thợ mộc. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14/02/2020; bản tự khai ngày 05/5/2020 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Phúc Đ đăng ký kết hôn tại UBND xã T1, huyện L1, tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 02/3/2010 trên cơ sở hai bên tự nguyện. Sau khi cưới hai vợ chồng về chung sống hạnh phúc được khoảng 6 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, đến cuối năm 2010 mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng và sống ly thân đến nay. Nguyên nhân chủ yếu do mâu thuẫn giữa mẹ chồng, con dâu, dẫn đến anh Đ hay rượu chè. Hiện nay chị T không còn tình cảm với anh Đ nữa và yêu cầu Tòa án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung Lê Nguyễn Trung H, sinh ngày 31/10/2010. Từ khi ly thân đến nay con chung do chị T nuôi dưỡng, nay chị T yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự nguyện thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 14/5/2020, cháu Lê Nguyễn Trung H trình bày có nguyện vọng được ở với mẹ.

Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án; giấy triệu tập, các thông báo về phiên họp kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử; các quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Lê Phúc Đ không đến làm việc theo thông báo, quyết định đã được tổng đạt mà không có lý do.

Tại Biên bản xác minh ngày 01 tháng 6 năm 2020, UBND thị trấn L cung cấp: Vợ chồng chị Nguyễn Thị T và anh Lê Phúc Đ xảy ra mâu thuẫn vào khoảng cuối năm 2010 và sống ly thân nhau, chị T về sống chung với bố mẹ đẻ tại thôn X, thị trấn L, hiện nay đã có sổ hộ khẩu riêng, trong sổ hộ khẩu chỉ có tên chị T và tên con, không có tên chồng. Chị T làm nghề sản xuất nông nghiệp và đủ điều kiện nuôi con.

Tại Biên bản xác minh ngày 01 tháng 6 năm 2020, xã T1 cung cấp: Vợ chồng chị Nguyễn Thị T và anh Lê Phúc Đ xảy ra mâu thuẫn từ năm 2010 và sống ly thân nhau, chị T về sống tại nhà bố mẹ đẻ ở thị trấn L, còn anh Đ sinh sống tại thôn B. Sau khi ly thân được khoảng hai năm, anh Đ chung sống như vợ chồng với chị H1 người T2 được khoảng 4 năm thì chị H1 cũng bỏ đi, hiện nay anh Đ sống chung với mẹ đẻ ở thôn B1. Vợ chồng có một con chung Lê Nguyễn Trung H, từ khi vợ chồng ly thân cháu H sống chung với chị T tại thị trấn L.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị T trình bày các mối quan hệ hôn nhân, con chung và tài sản chung phù hợp với quá trình giải quyết vụ án, đồng thời giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình, còn anh Lê Phúc Đ tiếp tục vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 điều 56; điều 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T, giao con chung Lê Nguyễn Trung H, sinh ngày 31/10/2010 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tròn 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Sau khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà đã tổng đạt hợp lệ cho anh Lê Phúc Đ nhưng anh Lê Phúc Đ không có mặt để tham gia phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà ra quyết định hoãn phiên tòa và tiếp tục tổng đạt hợp lệ cho anh Lê Phúc Đ nhưng anh Lê Phúc Đ tiếp tục vắng mặt không có lý do. Do đó HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 điều 227 và khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Lê Phúc Đ là phù hợp.

Về nội dung vụ án:

- **Về hôn nhân:** Vợ chồng chị Nguyễn Thị T và anh Lê Phúc Đ đăng ký kết hôn tại UBND xã T1, huyện L1, tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 02/3/2010 (Trích lục kết hôn số 22/TLKH-BS ngày 11/02/2020) trên cơ sở hai bên tự nguyện, là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi cưới hai vợ chồng về chung sống hạnh phúc được khoảng 6 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, đến cuối năm 2010 mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng và sống ly thân đến nay. HĐXX thấy rằng mục đích hôn nhân là để vợ chồng đồng tâm hiệp lực xây dựng một gia đình ấm no, hạnh phúc. Nhưng muốn đạt được mục đích đó thì mỗi bên vợ, chồng phải có tình cảm thương yêu và sống có trách nhiệm với nhau. Đối với trường hợp vợ chồng chị T và anh Đ, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và kéo dài, hai người không sống chung với nhau từ lâu. Hiện nay chị Nguyễn Thị T có nguyện vọng ly hôn, còn anh Lê Phúc Đ không chịu hợp tác với Tòa án để tiến hành giải quyết. Do đó áp dụng khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Lê Phúc Đ là phù hợp.

- **Về con chung:** Vợ chồng có một con chung Lê Nguyễn Trung H - Sinh ngày 31/10/2010. Từ khi ly thân đến nay con chung do chị T nuôi dưỡng, nay chị T yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con. Từ khi ly thân đến nay con chung do chị T nuôi dưỡng và cháu được chăm sóc, phát triển bình thường, để đảm bảo cuộc sống của cháu được ổn định và thuận lợi, cần thiết phải giao chung Lê Nguyễn Trung H cho chị Nguyễn Thị T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với điều kiện thực tế và nguyện vọng của cháu Lê Nguyễn Trung H. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Nguyễn Thị T không yêu cầu anh Lê Phúc Đ cấp dưỡng nuôi con chung do đó sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác khi các đương sự có yêu cầu. Bởi vậy, HĐXX chấp nhận và áp dụng các điều 81; 82 và 83 Luật hôn nhân gia đình, xử giao con Lê Nguyễn Trung H - Sinh ngày 31/10/2010 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tròn 18 tuổi. Anh Lê Phúc Đ chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị T và có quyền đi lại thăm nom con chung, chị Nguyễn Thị T không được ngăn cấm, cản trở.

- **Về tài sản chung:** Vợ chồng tự nguyện thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó HĐXX miễn xét.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí LHST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 điều 56; điều 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; điều 147; điểm b khoản 2 điều 227 và khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH và danh mục mức án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo, tuyên xử:

Về thủ tục tố tụng: Xét xử vắng mặt anh Lê Phúc Đ.

Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Lê Phúc Đ.

Về con chung: Giao con chung Lê Nguyễn Trung H - Sinh ngày 31/10/2010 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tròn 18 tuổi. Anh Lê Phúc Đ chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị T và có quyền đi lại thăm nom con chung, chị Nguyễn Thị T không được ngăn cấm, cản trở.

Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị T phải nộp 300.000đ án phí LHST nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ tạm ứng án phí LHST đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Hà theo biên lai thu tiền số 0002998 ngày 05/5/2020.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh để xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- Phòng Nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Lộc Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lộc Hà;
- UBND xã Thạch Châu; UBND thị trấn Lộc Hà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu văn phòng TA.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Văn Lâm